

Nghiên cứu xuyên quốc gia và đa địa điểm về văn hóa truyền thống của người Việt ở hải ngoại: trường hợp nghiên cứu tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở thành phố San Jose, Hoa Kỳ

Nguyễn Thị Hiền*

Viện Văn hóa nghệ thuật quốc gia Việt Nam

Ngày nhận bài 10.7.2015, ngày chuyển phản biện 15.7.2015, ngày nhận phản biện 4.8.2015, ngày chấp nhận đăng 10.8.2015

Bài báo là một phần trong công trình nghiên cứu của tác giả về văn hóa truyền thống của người Việt ở thung lũng Silicon, California, Hoa Kỳ. Nghiên cứu về văn hóa truyền thống của một cộng đồng di cư ở hải ngoại sẽ không đầy đủ nếu chỉ tập trung vào một địa điểm, mà nên tìm hiểu các vấn đề của cộng đồng hải ngoại cả ở đất nước nơi cư trú và đất nước quê hương - nơi họ ra đi và sau đó trở về với các mối quan hệ xuyên quốc gia [1]. Bằng phương pháp nghiên cứu xuyên quốc gia và đa địa điểm trong bối cảnh toàn cầu hóa, tác giả thấy rằng, trong quá trình hình thành, duy trì và phát triển, có những yếu tố văn hóa truyền thống bị khiếm khuyết, bị thay đổi trong quá trình hòa nhập ở hải ngoại. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, người Việt Nam ở nước ngoài có ý thức hơn về bản sắc văn hóa của dân tộc và họ luôn bổ sung, làm giàu để đảm bảo bản sắc văn hóa được duy trì và phát triển. Thông qua một trường hợp nghiên cứu cụ thể về tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở thành phố San Jose, bài viết đề cập đến việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc của cộng đồng người Việt trong bối cảnh xuyên quốc gia, toàn cầu hóa và những nỗ lực tìm kiếm sự hỗ trợ “từ bên dưới” và “từ bên trên” để đảm bảo việc trao truyền và phát huy di sản văn hóa cho thế hệ tương lai.

Từ khóa: bản sắc văn hóa, nghiên cứu xuyên quốc gia và đa địa điểm, người Việt ở hải ngoại, tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương, văn hóa truyền thống.

Chỉ số phân loại 5.11

Tổng quan nghiên cứu

Người Việt ở hải ngoại vẫn luôn giữ được các hình thức thực hành văn hóa truyền thống mà họ mang theo đến đất nước nơi họ định cư như thờ cúng tổ tiên, thờ cúng Hùng Vương, thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu, các nghi lễ vòng đời. Trên cơ sở thông tin thu thập được từ các chuyến nghiên cứu điền dã về tập tục thờ cúng Hùng Vương ở thành phố San Jose, California, Hoa Kỳ và ở tỉnh Phú Thọ, quan sát tham dự lễ Giỗ tổ Hùng Vương ở cả hai địa điểm, và các cuộc gặp gỡ, phỏng vấn thông tin viên là người Việt tại Hoa Kỳ và Việt Nam, những người thân, bạn bè của họ ở Việt Nam, tác giả bài viết đi sâu tìm hiểu về việc lưu giữ và phát huy giá trị văn hóa của tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở hải ngoại và đúc kết một số nhận định về việc gìn giữ bản sắc văn hóa của người Việt ở hải ngoại trong bối cảnh xuyên quốc gia và toàn cầu hóa.

Nghiên cứu cộng đồng người Việt ở hải ngoại nói chung, ở Hoa Kỳ nói riêng là mối quan tâm của nhiều học giả quốc tế và trong nước. Vào những năm 80 của thế kỷ trước, khi dòng người định cư ồ ạt tới Hoa Kỳ sau chiến tranh có phần lắng xuống, có nhiều công trình nghiên cứu tập trung vào các vấn đề về tị nạn, ổn định cuộc sống (William Liu và Elena Yu, 1978) [2]. Sau đó, các nhà nghiên cứu quan tâm đến sự hòa nhập của người di cư vào xã hội Hoa Kỳ và xung đột giữa các thế hệ, tiêu biểu như Min Zhou và Carl Bankston (1998) [3]. Công trình của Aguilar-San Juan, Karin (2009) [4] đi sâu tìm hiểu về bản sắc văn hóa của người Việt ở Little Saigons, khu trung tâm sầm uất nhất của cộng đồng người Việt ở Los Angeles, Hoa Kỳ. Gần đây, có một số học giả Việt Nam quan tâm nghiên cứu về văn hóa của người Việt ở nước ngoài, tiêu biểu là công trình về văn hóa, xã hội, hôn nhân của người Việt tại Quảng Tây, Trung Quốc của tác giả Nguyễn Thị

*Email: hiennnguyenb@gmail.com

A transnational and multi-locational research into the traditional culture of the overseas Vietnamese: the Hung Kings worship ritual in San Jose, the United States

Summary

The article is part of the author's research work into the traditional culture of the Vietnamese people in Silicon Valley, California, the United States (US). Research on traditional culture of a migrant community abroad would be incomplete if only focus on just one location; therefore, it is necessary to explore the issues about the community in both the country of residence and the native country where they have left, and then return to the transnational relationships [1]. By the transnational and multi-locational methods in the context of globalization, the author found that, in the process of formation, maintenance and development, there were elements of traditional culture that had been defected, altered during the integration process overseas. In the context of globalization, the Vietnamese abroad have become more aware of the cultural identity of the nation, and they are always complementing, enriching to ensure the cultural identity to be maintained and developed. Through a specific case study on the Hung Kings worship ritual in San Jose city, the article refers to the preservation of the national culture of the Vietnamese community in the context of transnation and globalization, and also refers to the efforts to seek the supports from all sources to ensure the transmission and promotion of cultural heritages for future generations.

Keywords: *cultural identity, Hung Kings worship ritual, the overseas Vietnamese, traditional culture, transnational and multi-locational research.*

Classification number 5.11

Phuong Cham (2006, 2012) [5, 6]. Nguyễn Duy Thiệu và cộng sự nghiên cứu về lịch sử di cư và lối sống của người Việt ở Lào (2008) [7]. Một số nhà nghiên cứu khác cũng đã nhận ra khoảng trống trong nghiên cứu người Việt ở hải ngoại, tiêu biểu là bài viết của Hoang Nguyen Vu về xu hướng tái thiết các thành tố của văn hóa Việt tại New Orleans, Hoa Kỳ (2010) [8] và Chi Trung Huyen đề cập đến những chiều cạnh tinh thần sâu kín trong ký ức và dung tưởng về quê hương của những người sống ở hải ngoại (2010) [9].

Từ góc độ xuyên quốc gia và đa địa điểm, thực hành tín ngưỡng, hoạt động lễ hội truyền thống của người Việt ở hải ngoại được các học giả quốc tế và Việt Nam quan tâm hơn vào những năm gần đây, đặc biệt từ những năm đầu của thế kỷ XX. Đáng chú ý là công trình của Hien Nguyen Thi và Karen Fjelstad [10] tìm hiểu quá trình trao đổi, giao lưu giữa các ông đồng, bà đồng ở California và ở miền Bắc Việt Nam; Ashley Carruthers (2001) [11] nghiên cứu người Việt ở Úc, Hoa Kỳ, Việt Nam để tìm hiểu quá trình hồi hương và những xung đột về chính trị trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; Priscilla Koh (2012) [12] bảo vệ thành công luận án tiến sỹ tại Vrije University về những trải nghiệm của thế hệ Việt kiều thứ hai trở về Việt Nam đầu tư và sinh sống tại TP Hồ Chí Minh...

Giữ gìn bản sắc dân tộc trong bối cảnh xuyên quốc gia và toàn cầu hóa

Đối với các nhà nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn, toàn cầu hóa là sự chuyển động của con người, hàng hóa và ý tưởng xuyên qua ranh giới quốc gia. Toàn cầu hóa còn là quan điểm cho rằng, thế giới ngày càng có nhiều mối quan hệ chằng chéo thông qua mạng lưới truyền thông, phương tiện di chuyển hiện đại, những dòng chảy xuyên biên giới về di dân, văn hóa, tôn giáo. Nếu chỉ xem xét toàn cầu hóa chủ yếu dưới góc độ kinh tế và giảm thiểu sự phức tạp của cuộc sống con người vào các lực lượng thị trường, hay vào các mối quan hệ giữa các chính phủ, quốc gia, các tổ chức quốc tế thì chưa đủ. Việc nhấn mạnh vào khía cạnh kinh tế, hay chính trị dễ bỏ qua những thực hành văn hóa, nghi lễ truyền thống của các cộng đồng hải ngoại. Trên thực tế, các cộng đồng ở hải ngoại vẫn luôn giữ bản sắc văn hóa của dân tộc mình, hòa nhập nhưng không hòa tan. Người Việt Nam ở hải ngoại đã xây dựng, duy trì và phát triển các thực hành văn hóa

truyền thống cũng như khẳng định bản sắc dân tộc là một vấn đề cần được quan tâm, đánh giá trong các mối quan hệ xuyên quốc gia và toàn cầu hóa.

Do đặc điểm của đối tượng nghiên cứu ở nước ngoài và sự trở về đất nước quê hương, nên nghiên cứu xuyên quốc gia về văn hóa hải ngoại không chỉ đòi hỏi sự hiện diện của nhà nghiên cứu trong các nước khác nhau mà còn cần chính các đối tượng nghiên cứu, các thực hành văn hóa (như nghi lễ, lễ hội) cũng mang tính xuyên quốc gia. Nghiên cứu xuyên quốc gia đã phá vỡ phương pháp truyền thống của dân tộc học là bao gồm quan sát và phỏng vấn diễn ra trong thời kỳ 1-2 năm, sống cùng, ăn cùng với cộng đồng để hiểu biết rõ về họ (Amit, 2000:2) [13]. Trong nhân học và nghiên cứu văn hóa, có những khái niệm thay đổi về không gian, văn hóa và quốc gia (Appadurai, 1996) [14] đã khiến các nhà nghiên cứu tập trung vào đối tượng ở nhiều địa điểm nghiên cứu mang tính xuyên quốc gia. Học giả Marcus, 1995 [1] xác định một hình thức mới nghiên cứu dân tộc học là “chuyển từ đơn địa điểm và bối cảnh địa phương của các kế hoạch nghiên cứu dân tộc học truyền thống tới việc nghiên cứu sự luân chuyển của các ý nghĩa văn hóa, đối tượng, và bản sắc trong không gian, thời gian khuếch tán. Hình thức này xác định một đối tượng nghiên cứu mà không thể chỉ tập trung tìm hiểu chuyên sâu về họ tại một địa điểm mà ở nhiều địa điểm”. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, những người di cư, như người Việt ở hải ngoại đã từng ly hương hoặc thế hệ thứ hai, những người sinh ra ở đất nước sở tại, nhưng giờ đây họ thường xuyên đi lại giữa nơi ở mới và đất nước quê hương, có những trao đổi không ngừng về văn hóa xuyên quốc gia. Họ trở về Việt Nam thăm thân, tham gia vào các thực hành văn hóa truyền thống ở quê hương như lễ hội, cúng giỗ trong gia đình, dòng họ, đi lễ ở các đền thờ, mua sắm đồ thờ cúng, khăn áo tế, tượng thờ, đồ trang trí trên bàn thờ... Những hiện vật, ý tưởng, tri thức trong dòng chảy xuyên quốc gia này tác động mạnh mẽ tới thực hành văn hóa truyền thống, làm đậm đà thêm bản sắc của các cộng đồng ở hải ngoại.

Trong quá trình hình thành, duy trì và phát triển, có những yếu tố văn hóa truyền thống bị khiếm khuyết, bị thay đổi trong quá trình hòa nhập ở hải ngoại. Giờ đây, trong bối cảnh toàn cầu hóa, người Việt Nam ở nước ngoài lại càng ý thức hơn về bản sắc văn hóa của dân tộc và họ đã bổ sung, làm giàu thêm để đảm bảo

cái hồn cốt văn hóa truyền thống được duy trì và phát huy trong cuộc sống hiện tại và cho thế hệ tương lai. Những nghi lễ thờ cúng trước đây đã không được thực hiện theo nghi thức truyền thống, vì họ không nhớ chi tiết, không mang theo những tài liệu, hiện vật cần thiết khi di cư. Giờ đây, họ trở về quê hương để thăm thân, tìm hiểu, học hỏi những gì mà họ thấy cần thiết để hình thành, duy trì và phát triển cái hồn, bản sắc văn hóa của dân tộc Việt một cách tốt nhất ở nơi cư trú. Có người đã mời cả thầy cúng sang Hoa Kỳ để nhờ họ dạy các khoa cúng tứ phủ, lễ thỉnh thánh, thỉnh phật. Đồ thờ cúng, trước đây do không mua được ở Hoa Kỳ, họ đã dùng những gì có ở đó, như mua các bức tượng làm bằng thạch cao, bằng sứ thờ Thánh Mẫu Thiên Hậu của người Hoa đặt trên bàn thờ Mẫu của người Việt. Trong quá trình trao đổi, trở về Việt Nam, họ đã nhờ người thân, bạn bè mua giúp những hiện vật cần có trong điện thờ, từ bàn thờ, ngai thờ, đến những đồ trang trí, án thờ, long ngai bàn thờ tổ, lư hương, bát hương sứ men, lư đồng, câu đối, mâm bông gỗ, đài rượu, hoành phi, kiệu bát cống, áo, mũ tế... Đi đầu trong việc mua những đồ tế tự này là ông Nguyễn Thanh Liêm¹ - một thành viên tích cực của Ban Chấp hành Hội Đền Hùng hải ngoại. Bằng các mối quan hệ với người thân, bạn bè, ông đã gọi điện hoặc trực tiếp trở về Việt Nam để nhờ đặt mua những trang phục, đồ thờ cúng. Anh Bản, một trong những người họ hàng của ông Liêm sống ở Hà Nội kể rằng, ban đầu cũng không biết nhiều về các đồ thờ tự, nhưng từ khi được nhờ mua giúp, anh đã tìm hiểu về trang phục cúng tế, đồ tế khí, và tìm chỗ đặt hàng chất lượng cao tại các phố ở Hà Nội². Với sự giúp đỡ của những người ở Việt Nam trong việc mua, chuyển đồ thờ cúng sang Hoa Kỳ, và học hỏi thêm về những tri thức về tế lễ, Ban Chấp hành Hội đền Hùng đã tổ chức các ngày tế lễ các bậc tiên hiền, giỗ Tổ Hùng Vương long trọng, thể hiện lòng tri ân đối với đất Tổ và các vị tiền nhân.

Một số người Việt Nam đơn thuần trở về quê hương thăm thân, tham gia các hoạt động, sinh hoạt ở quê hương, làm ăn, đầu tư, tái hòa hợp với gia đình trong một khoảng thời gian. Một số khác lại quay trở lại Việt

¹Được sự cho phép của ông Nguyễn Thanh Liêm, trong bài viết này tôi dùng tên thật của ông, còn tất cả những thông tin viên khác được thay đổi họ, tên để đảm bảo sự riêng tư.

²Nội dung phỏng vấn anh Nguyễn Ngọc Bản, một người họ hàng của ông Nguyễn Thanh Liêm ở Hà Nội, tháng 7.2015.

Nam sinh sống và vẫn coi Việt Nam là “nhà” của mình. Nhưng đa số những người di cư đi về thăm quê hương và rồi lại mang theo mình những ký ức, những thứ mà họ có thể mang theo được. Đó là tri thức văn hóa, truyền thống, thực hành nghi lễ, những yếu tố giúp họ khẳng định nguồn gốc bản sắc cộng đồng của mình. Họ sinh hoạt hàng ngày với những bữa ăn Việt, thấp nén nhang trên bàn thờ họ, bàn thờ gia tiên cho những người đã khuất, tổ chức giỗ tổ, giỗ ông bà, tham gia các thực hành tín ngưỡng bản địa như lên đồng, thờ cúng Hùng Vương, đi chùa lễ Phật. Đối với nhóm người này, họ rất quan tâm đến việc xây dựng, bổ sung, làm giàu thêm văn hóa Việt Nam bằng nhiều hình thức khác nhau. Họ “trở về với cội nguồn” để “xin chân nhang” bát hương thờ thánh, thờ gia tiên, mua hiện vật thờ cúng, tìm hiểu hình thức thờ cúng, tiến hành nghi lễ, làm gia phả dòng họ...

Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương của người Việt ở thành phố San Jose

Thành phố San Jose nằm trong trung tâm Thung lũng Silicon, nổi tiếng về kỹ thuật, công nghệ cao, là nơi tập trung nhiều nhất các tập đoàn nổi tiếng về công nghệ thông tin, điện tử. San Jose cũng là một trong những thành phố có nhiều người Việt Nam sinh sống, đã xây dựng được khu thương mại tương đối sầm uất mang tên Saigon Business District, sau đó được đổi lại với tên gọi là Little Saigon, giống như ở thành phố Los Angeles. Đây là một không gian thương mại, văn hóa với cửa hàng, khu mua sắm, ẩm thực mang bản sắc Việt Nam.

Số người Việt Nam đầu tiên đến sinh sống ở thành phố San Jose từ những năm 1960 và đa số là người tị nạn từ sau năm 1975. Theo thống kê, có khoảng 125.000 người Việt đang sinh sống tại đây. Ngoài khu thương mại mang tâm hồn Việt, người Việt ở San Jose đang phát triển mạnh mẽ những không gian thực hành văn hoá truyền thống như Đền thờ Hùng Vương³, hơn 10 điện thờ Mẫu, gần 30 chùa, trung tâm dạy tiếng Việt Văn Lang.

“Con đầu, cha mẹ đó” là quan niệm trở thành động

³Tên chính thức là Đền thờ Quốc tổ Hùng Vương, địa chỉ ở 780 South First Street, San Jose, California, Hoa Kỳ. Vì tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương của người Việt, nên tác giả bài viết dùng tên Đền thờ Hùng Vương để tránh sự áp đặt cho tất cả các dân tộc khác ở Việt Nam.

lực để cộng đồng một nhóm người Việt ở thành phố San Jose lưu lạc sang miền Bắc California xây dựng một ngôi đền thờ Hùng Vương. Khởi sự bằng việc thành lập Hội đền Hùng hải ngoại (Association of Kings Hung Temple) và đăng ký với chính quyền tiểu bang California và Liên bang Hoa Kỳ như là một tổ chức phi chính phủ (NGO) có tư cách pháp nhân, hoạt động hợp pháp trên toàn lãnh thổ Hoa Kỳ. Thực hành nghi lễ giỗ Tổ Hùng Vương được bắt đầu từ năm 1981. Ban đầu, nơi thờ cúng chỉ là một hội trường thuê tạm để Hội đền Hùng tổ chức tế lễ (sáng bày lễ, đồ thờ cúng, chiều khi lễ xong, đồ tế được thu dọn và cất giữ tại tư gia). Trong những năm đầu, hàng năm Hội chú trọng vào việc tổ chức những buổi lễ chính trong năm, gồm 4 dịp lễ chính là Tết Nguyên đán, Lễ giỗ Hai Bà, Lễ giỗ Tổ Hùng Vương và giỗ Đức Thánh Trần. Năm 1992, họ xây được một ngôi miếu nhỏ ở công viên. Sau đó, Hội đã thuê một nhà kho và sinh hoạt nơi đó được 10 năm (1994-2004). Nhận thấy việc thuê nơi thờ tự tốn kém, Ban Chấp hành Hội đã quyết định mua một ngôi nhà trong trung tâm thương mại San Jose với diện tích hơn 450 m² để thờ các Vua Hùng cùng các vị thánh tiên hiền Việt Nam.

Đền Hùng mở cửa hàng ngày cho khách thập phương đến tế lễ và hàng năm tổ chức 4 nghi lễ chính là Tết Nguyên đán, Lễ giỗ Hai Bà, giỗ Tổ Hùng Vương và giỗ Đức Thánh Trần. Cơ sở thờ tự này phần nào đã đáp ứng nguyện vọng có một chốn trang nghiêm của cộng đồng người Việt ở hải ngoại để thờ cúng tiền nhân với triết lý uống nước nhớ nguồn và trao truyền thống này cho các thế hệ tương lai.

Một trong những mục đích chính của việc thành lập ngôi đền là tạo sự liên kết giữa quê cha đất tổ và những thế hệ con cháu sau này. Hoàn cảnh đưa đẩy, những người ly hương đã “dựng một ngôi đền để con cháu tìm về dòng giống”. Khi viếng thăm nơi này, mọi người thấp nén hương, tưởng nhớ về đất Tổ và các vị tiền nhân đã dày công gây dựng và bảo vệ đất nước. Khu thờ cúng tổ tiên này là nơi con cháu tìm đến để biết thêm về lịch sử, con người Việt Nam cũng như phong tục tập quán của cha ông lưu truyền lại. Quan trọng hơn cả, các thành viên của Hội muốn vinh danh tổ tiên của mình, bảo tồn di sản và giáo dục con cháu. Ông Liêm cho biết, mặc dù sống xa quê hương, nhưng “chúng tôi vẫn muốn gìn giữ truyền thống và phong tục của mình, không chỉ cho thế hệ chúng tôi mà còn cho

những thế hệ tương lai (xem thêm Fjelstad và Nguyễn Thanh Liêm, 2011) [15].

Về cách bài trí điện thờ, hình thức tổ chức, quy mô, nghi thức tế lễ, đồ cúng lễ Hùng Vương, nếu đem so sánh với các khía cạnh tương ứng trong các đền thờ tại Khu di tích lịch sử đền Hùng, chúng ta thấy những nét tương đồng. Hình thức bài trí các ban thờ và trang trí đều mang dấu ấn văn hóa truyền thống của người Việt và các hình thức tế lễ, sinh hoạt văn hóa mang ý nghĩa tưởng nhớ về cội nguồn. Hình thức bề ngoài như chi tiết quy trình tế lễ có thể thay đổi tùy theo ban tế và ông chủ tế, nhưng ở bên trong vẫn là sự tôn thờ Hùng Vương - ông tổ của dân tộc. Giờ đây, đền thờ Hùng Vương ở thành phố San Jose đã trở thành nơi tham quan của các nhà lãnh đạo, ngoại giao Việt Nam, cũng như của các nhà nghiên cứu, sinh viên, người dân sống xa xứ, người Việt Nam đi du lịch đến California. Niềm mong muốn thờ cúng Hùng Vương ở hải ngoại nhằm vinh danh di sản văn hóa Việt Nam và tạo điều kiện để những nhóm sắc tộc khác có thể tìm hiểu về văn hóa và phong tục thờ cúng tổ tiên của người Việt. Đó là một hình thức để khẳng định người Việt là một cộng đồng có những biểu đạt văn hóa riêng và quan trọng hơn cả là giáo dục thế hệ trẻ sinh ra và lớn lên ở hải ngoại hướng về quê hương, đất nước Việt Nam, về nơi chốn và cội nguồn.

Tìm kiếm sự hỗ trợ “từ bên trên”⁴

Dòng chảy xuyên quốc gia về các hiện tượng tôn giáo tín ngưỡng đôi khi được xem xét như là không gian tôn giáo chuyển động bằng các hình thức đa chiều mà sự chuyển động đó nằm trong những ứng xử xã hội và giới hạn bởi các mối quan hệ quyền lực. Khái niệm xuyên quốc gia “từ bên trên” và “từ bên dưới” giúp cho việc thể hiện mối quan hệ quyền lực lồng ghép với sự lan tỏa tôn giáo. Trong khi xuyên quốc gia “từ bên trên” được các quốc gia dân tộc và kinh tế toàn cầu hỗ trợ, tạo điều kiện, còn xuyên quốc gia “từ bên dưới” lại được bắt đầu bởi những chuyển động từ cộng đồng, từ các mối quan hệ cá nhân giữa con người với con người. Xuyên quốc gia về tôn giáo “từ bên trên” diễn ra khi

⁴Phần này xem thêm trong bài viết của Nguyễn Thị Hiền (2012) “Thay đổi nhưng không tan biến, bổ sung và làm giàu: Nghiên cứu xuyên quốc gia và đa địa điểm về thực hành tín ngưỡng và lễ hội của cộng đồng người Kinh ở hải ngoại”, Tạp chí *Nghiên cứu văn hóa*, số 4, tr.65-94.

các quốc gia khuyến khích sự phát triển mở rộng của các tôn giáo, các hội đoàn, các cơ sở tôn giáo nhằm thu hút các tín đồ, phát triển du lịch, kết hợp khuyến khích những người di cư gửi tiền về quê hương trợ giúp trong lĩnh vực thờ tự (Guarnizo và Smith, 1998) [16].

Không gian thờ cúng của đền Hùng hiện tại ở trung tâm thành phố San Jose, theo kế hoạch của Hội không phải chốn lâu dài vì chưa đáp ứng được những yêu cầu tối thiểu như bãi đỗ xe, không gian tập trung đông người, thu hút giới trẻ... Thay vào đó, họ mong muốn có một ngôi đền có kiến trúc Việt, bao quanh là khuôn viên cây cối và hồ nước yên tĩnh, có không gian cho đông đảo người dân tới tế lễ và tổ chức các buổi sinh hoạt cộng đồng.

Hiện nay, Hội đền Hùng đang phải đối mặt với nhiều khó khăn để duy trì ngôi đền và tập tục thờ cúng. Số lượng thành viên tham gia giảm mạnh, vì thế sự đóng góp, làm công quả không nhiều. Nhiều thành viên có tuổi của Hội đền Hùng đã mất, lớp trẻ sống tản mạn, quá bận rộn với công việc, không có nhiều thời gian tham gia các hoạt động văn hóa, tế lễ và một phần, họ cũng hòa nhập hơn vào văn hóa, lối sống đương đại tại Hoa Kỳ hơn những thế hệ đầu tiên. Hội đền Hùng cũng gặp phải khó khăn trong việc thu hút sự hỗ trợ cần thiết từ phía cộng đồng người Việt ở San Jose trong bối cảnh hưng thịnh của Phật giáo. Các chùa mới liên tục được xây dựng, số lượng tăng nhanh, từ một vài ngôi chùa vào những năm 80, đến nay ở đây có gần 30 ngôi chùa. Nhiều ngôi chùa khang trang, rộng rãi như chùa Đức Viên có bãi đỗ xe, có không gian tổ chức lớp học tiếng Việt cho khoảng 500 trẻ em. Bên cạnh đó, những hình thức thực hành khác lại có chiều hướng phát triển trong cộng đồng người Việt ở thành phố San Jose, đó là tín ngưỡng thờ Mẫu tam phủ, tứ phủ, xây dựng các điện thờ Mẫu, nhà thờ họ.

Trong bối cảnh đó, Hội đền Hùng đang nỗ lực tìm mọi cách để thu hút các thành viên của cộng đồng tham gia vào các buổi tế lễ tại Đền. Họ mong muốn thế hệ trẻ sẽ tiếp tục phát huy truyền thống và kêu gọi sự hỗ trợ, tham gia từ các tầng lớp trung niên, thanh niên, mời những người theo đạo Phật, đạo Mẫu đến đền thờ, tham gia vào ban tế của Đền.

Hội đền Hùng cũng đang tìm kiếm sự hỗ trợ từ Chính phủ Việt Nam. Từ khi Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam xây dựng hồ sơ quốc gia về Tín ngưỡng

thờ cúng Hùng Vương ở Phú Thọ trình UNESCO (2011) và được vinh danh trong Danh sách di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại (2012), mối quan hệ chính thức giữa Ban Chấp hành Hội đền Hùng ở thành phố San Jose với Chính phủ Việt Nam mới bắt đầu. Ông Liêm cung cấp nhiều tư liệu cho Viện trong quá trình hoàn thiện hồ sơ đề cử trình UNESCO về việc tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương đã lan tỏa sang cộng đồng người Việt ở hải ngoại. Trước đây, các mối quan hệ của Ban Chấp hành Hội đền Hùng chủ yếu thông qua người thân, bạn bè, những người liên quan ở Việt Nam, thì nay họ đang tìm kiếm các mối quan hệ “từ bên trên” để phát huy và phát triển các tập tục thờ cúng Hùng Vương ở hải ngoại.

Vấn đề xuyên quốc gia “từ bên trên” được tạo ra bởi các nhà nước, dân tộc và nền kinh tế toàn cầu, trong khi đó, những phong trào của người dân và các mối liên hệ giữa con người với con người tạo ra các mối quan hệ xuyên quốc gia “từ bên dưới”. Ban đầu, thờ cúng Hùng Vương ở San Jose là một ví dụ điển hình về quan hệ xuyên quốc gia “từ bên dưới”, nhưng giờ đây là cả “từ bên trên”. Ở đây, những người di cư, không có sự hỗ trợ chính thức nào đã mang truyền thống thờ cúng vua Hùng đến Hoa Kỳ. Trên thực tế, Hội đền Hùng được thành lập bởi một nhóm những con người chủ yếu gốc ở miền Bắc, di cư vào Nam, rồi sau chiến tranh bằng nhiều hình thức khác nhau định cư ở Hoa Kỳ từ những năm 1970-1980. Đa số vẫn giữ mối liên hệ chặt chẽ với đất nước quê hương. Phải nói rằng họ là những người có mối quan tâm đến bảo tồn và phát huy di sản văn hóa thờ cúng Hùng Vương và coi mình là những người bảo vệ văn hóa dân tộc.

Trong số đó, có những người xuất thân từ trong gia đình có ông, cha làm thầy cúng, hay trong ban tế lễ của hội làng truyền thống từ những năm 1950, như ông Bằng, hay ông Đông - thành viên trong ban tế của đền. Ngày nay, họ tìm mọi cách hỗ trợ với hy vọng đảm bảo truyền thống thờ cúng Hùng Vương được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Chiến lược của họ là tìm kiếm các mối quan hệ xuyên quốc gia “từ bên trên” bằng cách đề nghị sự hỗ trợ từ phía Chính phủ Việt Nam, các nhà khoa học xã hội, những nhà nghiên cứu di sản văn hóa, và cả UNESCO. Trong 4 năm qua, Ban Chấp hành của Hội đã chính thức làm việc với Lãnh sự quán Việt Nam tại thành phố San Francisco về sự hỗ trợ của

Chính phủ Việt Nam về mặt tài chính để mua một khu đất rộng rãi hơn. Họ mong muốn xây dựng một ngôi đền khang trang với kiến trúc Việt Nam và thuận tiện cho những người đến tế lễ, tham quan và sinh hoạt cộng đồng⁵.

Kết luận

Sự hiện hữu của đền thờ Hùng Vương ở thành phố San Jose thể hiện tầm quan trọng của tập tục thờ cúng tổ tiên của người Việt, một nét bản sắc văn hóa của cộng đồng và là di sản văn hóa kết nối cộng đồng người Việt ở hải ngoại với Việt Nam. Đền thờ này là nơi lưu giữ những tập tục truyền thống tốt đẹp, nơi sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng của người Việt ở hải ngoại. Ngày nay, Hội đền Hùng mong muốn việc thờ cúng Hùng Vương ở hải ngoại được chính thức hóa, được Chính phủ Việt Nam ghi nhận công lao giữ gìn truyền thống văn hóa. Quan trọng hơn cả, đó là một hình thức bảo tồn và lưu truyền di sản văn hóa dân tộc nhằm giáo dục thế hệ trẻ về quê hương, về đất nước Việt Nam và về cội nguồn.

Ngày nay, văn hóa Việt Nam đã được kiều bào lưu giữ và phát huy. Bản sắc văn hóa cũng là một trong những điều kiện cơ bản để được cộng nhận là một dân tộc chính thức ở đất nước nơi cư trú như trường hợp dân tộc Việt ở Cộng hòa Séc, dân tộc Kinh ở Trung Quốc⁶. Hy vọng, với sự hỗ trợ “từ bên trên” của Chính phủ Việt Nam cho không gian thờ cúng, thực hành truyền thống nói chung và tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương nói riêng của kiều bào ở hải ngoại sẽ góp phần khẳng định và tôn vinh bản sắc văn hóa của dân tộc đối với bạn bè quốc tế, đồng thời thúc đẩy sự hội nhập quốc tế một cách toàn diện của Việt Nam.

⁵Tác giả bài viết đã trực tiếp tham gia một số cuộc họp liên quan đến việc Ban Chấp hành Hội đền Hùng tìm kiếm sự hỗ trợ của Chính phủ Việt Nam. Cụ thể vào tháng 4.2015, tác giả tham dự buổi làm việc giữa Ban Chấp hành hội và Tổng lãnh sự Việt Nam tại thành phố San Francisco. Tháng 5.2015, tác giả tham dự cuộc họp giữa các bộ, ban ngành liên quan về hình thức hỗ trợ Hội đền Hùng theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về chủ trương đồng ý hỗ trợ theo hình thức xã hội hóa. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Ngoại giao và Bộ Văn hóa là 3 đơn vị sẽ đứng ra làm đầu mối cho quá trình này.

⁶Được công nhận chính thức là một dân tộc ở một đất nước, người Việt được hỗ trợ kinh phí từ ngân sách để phát triển về văn hóa, truyền thống, ngôn ngữ của dân tộc mình. Tại các địa phương có nhiều người Việt sinh sống, trẻ em được học kiến thức bằng tiếng Việt. Người Việt có quyền sử dụng tiếng Việt tại công sở cũng như tòa án. Ngoài ra, cộng đồng người Việt Nam có thể thành lập chương trình phát thanh và truyền hình bằng tiếng Việt tại nước sở tại.

Lời cảm ơn

Tác giả xin trân trọng cảm ơn Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia (NAFOSTED) đã hỗ trợ nghiên cứu này. Tác giả cũng biết ơn các thông tin viên là kiều bào sinh sống tại thành phố San Jose và những người thân, bạn bè, gia đình của họ ở Việt Nam đã cung cấp những thông tin quý báu để hoàn thành bài viết.

Tài liệu tham khảo

- [1] Marcus George (1995), "Ethnography in/of the World System: The Emergence of Multi-Sited Ethnography", *Annual Review of Anthropology*, pp.95-117.
- [2] Liu William, Elena Yu (1978), *Refugee Status and Alienation Theory: The Case of Vietnamese in U.S.*, Chicago: Illinois.
- [3] Zhou Min and Carl Bankston (1998), *Growing up American: How Vietnamese Children Adapt to Life in the United States*, New York: Russell Sage Foundation.
- [4] Aguilar-San Juan, Karin (2009), *Little Saigons: staying Vietnamese in America*, University of Minnesota Press, Minneapolis.
- [5] Nguyễn Thị Phương Châm (2006), *Nghi lễ hôn nhân của người Kinh ở làng Vạn Vĩ, Giang Bình, Đông Hưng, Quảng Tây, Trung Quốc*, Nxb Văn hóa thông tin.
- [6] Nguyễn Thị Phương Châm (2012), *Làm dâu nơi đất khách: trải nghiệm văn hóa của những người phụ nữ Việt Nam lấy chồng Trung Quốc ở Vạn Vĩ*, Nxb Lao động.
- [7] Nguyễn Duy Thiệu (chủ biên) (2008), *Di cư và chuyển đổi lối*

sống - trường hợp cộng đồng người Việt ở Lào, Nxb Thế giới.

- [8] Hoang Nguyen Vu (2010), *Diasporic Motions: The Making of Vietnamese in the United States - The Case of Vietnamese Americans in New Orleans*, Working Group on Exile, Expulsion, and Religious Refugees, Jackman Humanities Institute.
- [9] Chi Truong Huyen (2010), "Imagining Oneself Otherwise: Hanoi Time-Space in Vietnamese Overseas Narratives", *Annual Meeting of the Association for Asian Studies*, Philadelphia.
- [10] Fjelstad Karen, Hien Nguyen Thi (2006), *Possessed by the Spirits: Mediumship in Contemporary Vietnamese Cultures*, Ithaca: Southeast Asia Program Publications, Cornell University.
- [11] Caruthers Ashley (2001), *Exile and Return: Deterritorializing National Imaginaries in Vietnam and the Diaspora*, Unpublished Ph.D. dissertation, University of Sydney, Sydney.
- [12] Koh Priscilla (2012), *Vietnam's Familiar Strangers - Narratives of Home, Homeland and Belonging Among Second Generation Việt Kiều in Sài Gòn*, Vrije Universiteit Amsterdam.
- [13] Amit V (2000), "Introduction: Constructing the Field", *Constructing the Field: Ethnographic Fieldwork in the Contemporary World*, London and New York: Routledge, pp.1-18.
- [14] Appadurai, Arjun (1996), *Modernity at Large: Cultural Dimensions of Globalization*, University of Minnesota Press.
- [15] Fjelstad Karen, Nguyễn Thanh Liêm (2011), *Bảo tồn di sản, giáo dục con cháu: Thờ cúng Hùng Vương ở Thung lũng Silicon, California, Mỹ, Kỳ yếu Hội thảo quốc tế Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên trong xã hội đương đại: Trường hợp tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Việt Nam*, Viện Văn hoá Nghệ thuật Việt Nam, Nxb Văn hóa thông tin.
- [16] Guarnizo Luis, Michael Smith (1998), "The Locations of Transnationalism", *Transnationalism From Below*, New Brunswick: Transaction Publishers, pp.3-34.